

Trang Sách-Báo  
Chủ đề: Giới thiệu Thi phẩm  
nhân Ngày QL-19T6/2023  
Tác giả: Điệp Mỹ Linh

## TIẾNG CHIM BÊN DÒNG THÁC CHAMPY CỦA HOÀNG PHONG LINH VÕ ĐẠI TÔN

*L.G.T.– Thi phẩm Tiếng Chim Bên Dòng Thác Champy của Hoàng Phong Linh Võ Đại Tôn được ra mắt tại Houston, năm 1992, sau khi Ông được cộng sản Việt Nam (csVN) trả tự do — nhờ sự vận động của tập thể người Việt Quốc Gia và sự can thiệp rất tích cực của chính phủ Úc Đại Lợi.*

*Hôm ra mắt sách, Điệp Mỹ Linh là người duy nhất giới thiệu thi phẩm này. Bây giờ, Điệp Mỹ Linh yêu cầu Ban Biên Tập phổ biến lại bài giới thiệu này — sau khi hiệu đính — để mừng Thượng Thọ cụ Phục Quốc Quân Võ Đại Tôn. –ĐMY*



Điệp Mỹ Linh xin trân trọng kính chào quý vị quan khách.

**T**rước hết, tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Tổ Chức đã dành cho tôi vinh dự được giới thiệu thi phẩm Tiếng Chim Bên Dòng Thác Champy. Tiếp đến, tôi xin chân thành cảm ơn quý vị quan khách đã hiện diện kín cả hội trường để chào mừng một Phục Quốc Quân đã trở về từ ngục tù csVN.

Kính thưa quý vị, thời gian gần đây, nhiều ngòi bút trong tập thể người Việt tị nạn đã tôn không biết bao nhiêu giấy mực để viết/ca ngợi và “đánh bóng” hai nhân vật của “phía bên kia”. Hai nhân vật đó là Bùi Tín và Dương Thu Hương. Tôi sẽ không phê phán bất cứ điều gì về Bùi Tín và Dương Thu Hương; tôi chỉ xin thưa với quý vị rằng những ngòi bút thuộc “phía bên này” đã thực hiện rõ nét câu “Bụi nhà không thiêng”.

Thật vậy, trong cộng đồng người Việt tị nạn, biết bao nhiêu người đã thật sự dấn thân cho đại cuộc, tại sao không ai khuyến khích mà chỉ tìm cách bôi bẩn? Trong tập thể cựu quân nhân mới sang Hoa Kỳ theo diện H.O. đã có biết bao nhiêu người — ngày 30/04/1975 —

quyết tâm ở lại Việt Nam với mục đích làm được chút gì để giành lại Quê Hương. Cũng có nhiều người trốn ra ngoại quốc tị nạn cộng sản từ năm 1975, cuộc sống gia đình tạm ổn định, nhưng họ lại âm thầm thành lập hoặc gia nhập các tổ chức Phục Quốc để trở về Việt Nam, quyết chống lại sự cai trị tàn ác/đầy man rợ của csVN; để rồi, chính họ bị csVN bắt/giết/nhốt tù/hành hạ, v.v. mà còn bị “phe mình” “nặng lời”!

Giữa lúc tôi cứ buồn buồn và bị ray rứt về phản ứng của một số người Việt tị nạn đối với Bùi Tín, Dương Thu Hương và quý vị “phe mình” thì tôi được tin cựu Đại tá Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) Võ Đại Tôn đã được csVN trả tự do và trở về Úc Đại Lợi ngày 11/12/1991.

Ông Võ Đại Tôn được đồng bào Việt Nam tại Úc Đại Lợi tung bưng tiếp đón. Cùng chia sẻ niềm vui với mọi người, tôi tự mãn: Ít ra “phe mình” cũng có một người được đón tiếp một cách trân trọng và nồng nhiệt như thế.

Sự đón tiếp nồng nhiệt của tập thể người Việt tị nạn tại Úc Đại Lợi dành cho ông Võ Đại Tôn đã nói lên tất cả lòng thương yêu, sự quý trọng của họ đối với một người đã thật sự làm chấn động dư luận thế giới trong cuộc họp báo — do csVN tổ chức, được trực tiếp truyền thanh và truyền hình, ngày 13/07/1982 — tại Hà Nội.

Trong cuộc họp báo đó, ông Võ Đại Tôn đã dùng mắt để âm thầm chuyên tín hiệu (morse) cho thế giới hiểu rằng: Ông — cũng như tất cả tù nhân chính trị cùng chí hướng với Ông — đều bị csVN hành hạ rất dã man và buộc tội đã được Hoa Kỳ yểm trợ để trở về Việt Nam chống phá “nhà nước”.

Xuất xứ, ông Võ Đại Tôn là một sĩ quan Quân Lực VNCH và cũng là một cá nhân trong tập thể tị nạn chúng ta. Nhưng, ông Võ Đại Tôn đã không chấp nhận làm thân tị nạn như chúng ta. Ông đã cùng một số thanh niên Việt Nam có chí lớn, âm thầm trở về Việt Nam, quyết giải phóng Quê Hương khỏi sự cai trị đầy sắt máu của csVN!

Ông Võ Đại Tôn cùng các chiến hữu bị csVN bắt tại biên giới Lào–Việt!

Đây không phải là lần đầu tiên tôi đề cập đến nhân vật Võ Đại Tôn. Trong lần phát biểu cảm tưởng về Người Lính VNCH nhân kỷ niệm ngày Quân Lực VNCH, 19/06/1986, trước một cử tọa chọn lọc, với sự tham dự của cựu Trung tướng Vĩnh Lộc — nguyên Tổng Tham Mưu Trưởng cuối cùng của Quân Lực VNCH — tôi đã nói: “Quân Lực VNCH sẽ không còn được nhắc nhở nhiều nếu không có một Võ Đại Tôn làm chấn động dư luận thế giới vì tấm lòng tha thiết với non sông...” Bây giờ, sáu năm sau, nơi đây, tôi không đủ ngôn từ để nói đến cái Dũng và Trí của Người Hùng Võ Đại Tôn mà tôi chỉ xin phép được đề cập đến tâm hồn lãng mạn, rất nghệ sĩ của nhà thơ Hoàng Phong Linh Võ Đại Tôn.

Từ lâu, cả thế giới và tập thể tị nạn chúng ta nhìn ông Võ Đại Tôn dưới hình ảnh một chiến sĩ đầy quả cảm. Sau khi ông Võ Đại Tôn được csVN trả tự do chúng ta mới ngạc nhiên khi được biết rằng từ chôn tận cùng của khổ nhục/từ những rung động thầm kín của trái tim/từ những khắc khoải thâu đêm của một tâm hồn rất nhạy cảm, hồn của dũng sĩ Võ Đại Tôn đã sáng tạo những vần thơ ước lệ không thua gì một nhà thơ đã thành danh. Đúng như Novalis đã nói: “Poetry heals the wounds inflicted by reason”.

Kính thưa quý vị, thi sĩ ẩn núp bên trong người võ biên Võ Đại Tôn là nhà thơ Hoàng Phong Linh. Thi phẩm tôi muốn giới thiệu đến quý vị hôm nay là Tiếng Chim Bên Dòng Thác Champy, do nhà xuất bản Bất Khuất ấn hành, dày 119 trang, gồm 34 bài thơ, viết theo đủ thể loại.

Mở đầu, Hoàng Phong Linh trang trọng tưởng niệm phục quốc quân Vũ Hoài — người đã tử trận khi xảy ra cuộc giao tranh đầu tiên giữa Phục Quốc Quân và csVN, tại biên giới Lào–Việt. Trang Thay Lời Tựa, tác giả Hoàng Phong Linh gửi gắm: “... Xin mời các bạn đi vào thơ tôi với chút niềm cảm thông suy lắng, chút ngậm ngùi băng khuâng. Xin đừng phủ phàng đập mạnh, trờ Thơ động võ hồn tôi.”

Nếu quý vị đọc xong tập thơ, quý vị sẽ nhận ra lời nhắn gửi của Hoàng Phong Linh chỉ là sự khiêm nhường.

Để dành những giây phút thích thú cho quý vị khi quý vị thưởng thức những dòng thơ ước lệ, nơi đây, tôi sẽ không phân tích, mà tôi chỉ xin trình bày một cách sơ lược để quý vị có một khái niệm tổng quát về toàn thể tập thơ.

Bài thơ đầu tiên, Tiếng Chim Bên Dòng Thác Champy, được tác giả chọn làm tựa đề cho thi tập. Ngay những dòng đầu, tác giả đã vẽ ra một cuộc chia ly vĩnh viễn đầy tức tưởi và đốn đau giữa tác giả và phục quốc quân Vũ Hoài:

*Em cứ nằm yên đấy,  
Bên dòng thác Champy  
Con đường chúng ta đi,  
Đã vô cùng gian khổ.  
Dăm mảnh đá xanh rêu thành nấm mộ,  
Anh đắp lên cùng với cả tình anh.  
Em đã đi qua bao thác bao ghềnh.  
Đường về quê nay trở thành tử lộ...*

Qua những câu thơ vừa dẫn, nếu không thấy những dòng tác giả đề tặng cố phục quốc quân Vũ Hoài, độc giả cũng vẫn cảm nhận được nỗi đau của một người khi thấy chiến hữu của mình gục ngã. Nỗi đau ấy giã nát hồn người ở lại. Từ nỗi đau thương quần quại đó, tâm hồn nghệ sĩ trong người võ biên Võ Đại Tôn vươn lên để thi vị hóa một cảnh đời nghiệt ngã:

*Rời từ đây, trong rừng vắng từng đêm  
Hay mỗi sáng sương mờ ôm đỉnh núi,  
Trên cành vắt mình qua khe suối  
Con chim buồn đứng hót tiếng cô đơn!*

Câu “*Con chim buồn đứng hót tiếng cô đơn*” chính là tiếng than thảm ông Võ Đại Tôn muốn gửi theo người hùng Vũ Hoài, và, đồng thời, cũng là lời tự hứa của tác giả đối với chiến hữu bạc mệnh để tiếp nối đoạn đường gian khổ, với mục đích thực hiện hoài bão giải phóng Quê Hương khỏi ách bạo tàn của csVN. Nhưng, oái ăm thay:

*Đường quê hương, anh ngã ngựa không ngờ,  
Trong phút chốc trở thành tên chiến bại.  
Em là chim trên ghềnh xa hót mãi.  
Anh là chim trong bốn vách tù cao...*

Tiểu sử của nhà thơ Hoàng Phong Linh Võ Đại Tôn in đậm nét ở giai đoạn này. Trên thi đàn Việt Nam, không phải chỉ có một Hoàng Phong Linh vừa là chiến sĩ, vừa là thi sĩ; cũng không phải chỉ có Hoàng Phong Linh mới sáng tác thơ trong tù. Nhưng, quả thật, trong những nhà thơ Việt Nam, chỉ có một nhà thơ Hoàng Phong Linh Võ Đại Tôn mới rời xa gia đình/lìa bỏ cuộc sống đầy tiện nghi và điều kiện tự do sáng tác tại hải ngoại để trở về giành lại vùng trời xưa yêu dấu!

Khi thất bại, Hoàng Phong Linh cũng không hề nao núng, cũng vẫn là “chim trong bốn vách tù cao.” Tôi nghĩ câu này biểu lộ sự cao ngạo, ngang tàng của một chiến sĩ và thể hiện rõ nét cái “ngông” rất dễ thương của một nghệ sĩ. Và câu thơ này của Hoàng Phong Linh khiến tôi nhớ đến câu “My head is bloody but unbowed” của William Ernest Henley.

Suốt tập thơ hơn 30 bài, độc giả sẽ bắt gặp rất nhiều câu hùng tráng. Nhưng, như tôi đã thừa ở đoạn trên, tôi chỉ xin đi vào thế giới tình cảm/thế giới lãng mạn của một dũng sĩ mà thôi. Với mục đích đó, mời quý vị đọc những vần thơ sau đây:

*Ánh trăng soi vàng vặc.  
Dòng tơ trời lung linh,  
Xuyên qua song cửa sắt,  
Vào thăm ta tự tình...*

Tuy không thấy tác giả dùng từ ngữ “cô đơn” hay “buồn”, nhưng hình ảnh vàng trăng là gì, nếu không phải là biểu hiệu cho sự cô lẻ/đơn độc? Song cửa sắt là gì nếu không phải là biểu tượng của chốn lao tù? Khi người đọc vừa cảm nhận được nỗi quạnh quẽ của người tù biệt giam thì:

*... Trăng nhìn ta hiu hắt.  
Ta nhìn trăng tái tê.  
Trong gió mùa đông bắc,  
Kẽng thù nghe lê thê.*

Người tù mở rộng tâm tư để đón nhận ân sủng của thiên nhiên thì tiếng keng nhà tù vang lên, đưa người tù trở về thực tại. Trong cõi quạnh hiu này, âm vang tiếng keng nghe đồng vọng xa xôi khiến tâm hồn của người tù cảm thấy nao nùng khi nghĩ đến chuỗi ngày dài vô vọng của mình!

Nhà tù có thể giam giữ thân xác, nhưng nhà tù không thể giam giữ được tâm hồn và sự suy nghĩ của ai cả; nhờ vậy, tâm hồn của nhà thơ Hoàng Phong Linh mới vượt khỏi/vút cao/tìm về dĩ vãng êm mơ với những dòng thơ ngọt ngào trong bài Paris, Em:

*Giọt lệ buồn bên tháp Eiffel  
Trời mù sương hay nước mắt em,  
Nhỏ xuống hồn ta thành mộng寐.  
Sầu thương tím ngắt một dòng Seine...*

Trong những dòng kế tiếp, chúng ta bắt gặp nỗi nhớ mênh mang của thi sĩ hướng về buổi chia xa nào đó mà lòng thi sĩ không thể nào quên lãng. Vì không quên được, thi sĩ đành nhẩn nhủ người xưa:

*... Ta vẫn tìm em qua dáng mộng.  
Thuyền xưa về lại bến tình sông.  
Hãy giữ cho ta dòng lệ ấm,  
Cho dù trời lạnh mấy mùa đông!*

Có ai nghĩ đến người xưa mà lòng không trĩu nặng u hoài? Hoàng Phong Linh cũng vậy. Nhưng, khi đang đắm hồn trong niềm thương/nỗi nhớ, Hoàng Phong Linh chợt nhận ra thực trạng của chính mình, rồi tự thán:

*... Xin tạ từ màu mắt của em xanh,  
Trong hồn ta trái mộng đã rơi cành!...*

Mặc dù đã có nàng thơ bầu bạn, Hoàng Phong Linh cũng không thể nguôi sầu; vì Hoàng Phong Linh là phần hồn của một dũng sĩ. Mà, dũng sĩ có nguôi sầu được không khi quê hương còn lầm than/bạn hữu còn khổ nhục trong vòng lao lý và đồng bào đang quần quại dưới sự thống trị đầy sắt máu của csVN? Vì không thể nguôi sầu, dũng sĩ Võ Đại Tôn lại “mượn” thơ để nói lên nỗi niềm của chính Ông:

*Đêm nghe vắng tiếng còi tàu  
Xuôi Nam hay ngược hướng nào, về đâu?*

*Xin ngừng cho nhẩn đôi câu,  
Nếu toa còn trống, chở sâu dùm ta!*

Sau những lúc bi lụy vì tình cảm chi phối, Hoàng Phong Linh lại trở về với bản tính bất khuất/đầy khí phách của một sĩ quan Quân Lực VNCH:

*Ban ngày dù cá chậu  
Ban đêm vẫn đại bàng.  
Giữa buồng giam ta cất tiếng cười vang!*

Từ thái độ trầm tĩnh và lời xác quyết dứt khoát trong lần họp báo quốc tế do csVN tổ chức cho đến thái độ cao ngạo lúc sống trong tù của Võ Đại Tôn, chúng ta thấy rằng Võ Đại Tôn là một người trước sau như một; lúc nào cũng sống hiên ngang và chấp nhận hoàn cảnh để mưu đồ việc lớn. Đó là nhân sinh quan của kẻ sĩ.

Trong bài Lời Viết Cho Con, Hoàng Phong Linh Võ Đại Tôn cũng truyền đạt đến người con trai duy nhất của Ông tinh thần dũng cảm của một kẻ sĩ:

*... Chí kinh ngư trong bốn bể mệnh mông,  
Không thể sống cùng sông ngòi phẳng lặng.  
Cánh đại bàng vỗ tung trời hoa nắng,  
Không chấp chờn cùng chim sẻ quanh sân.*

Trong một môi trường mà ai cũng nặng lòng mong cho con có được mảnh bằng bác sĩ hoặc luật sư, có việc làm tốt/lương cao/nhà lớn/xe đắt tiền, v.v. thì những lời thơ của Hoàng Phong Linh viết cho con trai có bị xem là “lập dị” hay không?

Thưa không! Đó là tinh thần kẻ sĩ Đông Phương mà nền giáo dục Hoa Kỳ chưa bao giờ đưa vào học đường.

Dù là một người có chí lớn, đầy nghị lực để chấp nhận gian khổ, nhục nhằn, đôi khi tâm hồn của Hoàng Phong Linh cũng yếu mềm, thấy mình bất lực trước nỗi điêu linh của dân tộc! Những lúc ấy, tác giả phải nương vào sự huyền nhiệm của đấng thiêng liêng để tâm hồn được lắng đọng:

*Và đêm nay  
Trong âm thâm ngục tối  
Con lạc loài như một ánh sao sa!  
Lạy Mẹ Maria,  
Hồn con dâng tiếng khóc,  
Quê hương con là ngục tù tang tóc,  
Bao năm rồi dòng máu chảy trong đêm.  
Đường Thánh Giá sao cứ mãi dài thêm,*

*Đời khổ nhục, đá cũng tan thành lệ!*

Là một người ngoại đạo, nhưng với tôi, những dòng trích dẫn ở đoạn trên là những dòng thơ hàm xúc nhất, tạo được cảm nhận sâu xa nhất giữa tác giả và người đọc.

Bằng những dòng thơ bình dị, không làm dáng và ý thơ đậm đà cùng lối gieo vần nhẹ nhàng, Hoàng Phong Linh đã trải rộng nỗi lòng của Ông với Quê Hương/với đồng đội/với gia đình. Ông cũng dành cho vợ trái tim nồng ấm và truyền cho con ý chí bất khuất. Và, trên tất cả mọi điều, Hoàng Phong Linh cho người đọc thấy rõ sự vi diệu của niềm tin.

Tôi nghĩ, chỉ với hơn 100 trang giấy mà Hoàng Phong Linh đã giàn trải được tất cả nỗi niềm của Ông thì quả là tuyệt vời!

Xin độc giả đón nhận thi phẩm ***Tiếng Chim Bên Dòng Thác Champy*** của nhà thơ Hoàng Phong Linh Võ Đại Tôn với tất cả nhiệt tình như quý vị đã hân hoan đón mừng người hùng Võ Đại Tôn sau khi Ông trở về từ ngục sâu.

Trước khi dứt lời, tôi xin cảm ơn ban tổ chức. Tôi cũng xin trân trọng cảm ơn quý vị quan khách đã lắng nghe./.

***Diệp Mỹ Linh***

<https://www.diepmylinh.com>



---

Nguồn: Internet eMail by ***Diệp Mỹ Linh*** chuyển

Đăng ngày Thứ Sáu, June 16, 2023  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH